

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Viện Đại học Mở Hà Nội

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 24-25/02/2018 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Viện Đại học Mở Hà Nội (sau đây gọi là Viện). Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Viện, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Viện báo cáo tóm tắt về Viện; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo thẩm định kết quả đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Viện Đại học Mở Hà Nội và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 11/15/15.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Viện Đại học Mở Hà Nội đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Viện Đại học Mở Hà Nội theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Viện. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Viện Đại học Mở Hà Nội cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” là 49 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 80,3%, trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “Đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục 1).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh Viện còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Viện 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong Phụ lục 2).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Viện Đại học Mở Hà Nội theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD



PGS.TSKH. Nguyễn Xuân Hải

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Viện Đại học Mở Hà Nội
 (Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá	Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	100% đạt	Tiêu chuẩn 6	88,9% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt	Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt	Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	85,7% đạt	Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt	Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt	Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt	Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt	Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt	Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt	Tiêu chí 6.9	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt	Tiêu chuẩn 7	71,4% đạt
Tiêu chuẩn 3	66,7% đạt	Tiêu chí 7.1	Chưa đạt
Tiêu chí 3.1	Đạt	Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 3.2	Chưa đạt	Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt	Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt	Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt	Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt	Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 4	85,7% đạt	Tiêu chuẩn 8	100% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt	Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt	Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt	Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt	Tiêu chuẩn 9	66,7% đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt	Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt	Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt	Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chuẩn 5	75% đạt	Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt	Tiêu chí 9.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt	Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt	Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.4	Chưa đạt	Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt	Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt	Tiêu chuẩn 10	100% đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt	Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt	Tiêu chí 10.2	Đạt
		Tiêu chí 10.3	Đạt

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Viện Đại học Mở Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2018
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Viện Đại học Mở Hà Nội giai đoạn 2013-2017 cho thấy Viện có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Viện có xác định sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu theo chức năng nhiệm vụ của Viện, phù hợp chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, thành phố Hà Nội và ngành giáo dục; cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định hiện hành, đã có Hội đồng Trường; hệ thống văn bản quản lý được ban hành khá đầy đủ, cập nhật; các ngành đào tạo khá đa dạng, được thiết kế, rà soát và điều chỉnh tuân thủ quy trình; có các loại hình đào tạo linh hoạt, đáp ứng được nhu cầu của người học; phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới, phát triển công nghệ dạy học hiện đại theo hình thức e-learning; đã thể hiện được sự tiên phong trong phát triển giáo dục mở, góp phần xây dựng xã hội học tập; đã phát huy tối đa nguồn lực cán bộ giảng viên hiện có, bổ nhiệm và quy hoạch cán bộ phù hợp với định hướng phát triển và điều kiện thực tế của Viện; cán bộ giảng viên được đảm bảo các quyền dân chủ, được tham gia đóng góp ý kiến, chủ động khá cao trong việc tổ chức các hoạt động đào tạo; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định, được hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt, tỷ lệ người học có việc làm đúng ngành đào tạo tăng dần qua các năm; có định hướng phát triển khoa học công nghệ, một số công trình nghiên cứu đã có gắn kết với đào tạo; hoạt động hợp tác quốc tế triển khai đúng quy định và đã đạt được những thành tựu ban đầu; một số phòng học đa phương tiện được trang bị khá hiện đại, đáp ứng yêu cầu công nghệ dạy học mới; việc tự chủ hoàn toàn tài chính khá hiệu quả; việc lập dự toán, quản lý tài chính cơ bản được công khai, minh bạch, được tin học hóa.

Tuy nhiên, Viện vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Viện xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

(i). Cần tham khảo rộng rãi ý kiến của các bên tham gia để xác định rõ hơn về sứ mạng, điều chỉnh tầm nhìn, mục tiêu và tên gọi của Viện cho phù hợp với quy định hiện hành và thể hiện rõ hơn sự phù hợp với yêu cầu đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục Việt Nam theo Nghị quyết số 29/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; xây dựng các tiêu chí cụ thể của trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực, đa trình độ, đa phương thức đào tạo theo hướng giáo dục mở phù hợp với các chuẩn mực khu vực và quốc tế, hướng đến là đại học trực tuyến (Cyber University) hàng đầu với công nghệ đào tạo hiện đại; bám sát triết lý giáo dục để xây dựng và triển khai chiến lược, kế hoạch chiến lược dài hạn, trung hạn và kế hoạch hàng năm để thực hiện sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu;

(ii). Cần có phương án hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho phù hợp, đặc biệt lưu ý đến các tổ chức nghiên cứu, các Hội đồng khoa; tăng cường và phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Hội đồng Trường theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định; đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường tính kết nối giữa các đơn vị, phát huy hiệu quả hoạt động hỗ trợ của các phòng chức năng; đầu tư xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, chiến lược phát triển cho các

lĩnh vực hoạt động làm cơ sở xây dựng các kế hoạch trung hạn, kế hoạch nhiệm vụ hàng năm với các chỉ tiêu thực hiện (KPI) cụ thể và rà soát đánh giá định kỳ để đảm bảo đạt được chỉ tiêu; tin học hóa đồng bộ hệ thống văn bản để hỗ trợ hiệu quả cho công tác điều hành, quản lý;

(iii). Cần rà soát, ban hành lại hệ thống các chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần phù hợp, thống nhất; định kỳ rà soát đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo, tăng cường các học phần tự chọn, tính liên thông, thời lượng cho thực tập, khoá luận tốt nghiệp và sự tham gia của các nhà sử dụng lao động trong quá trình triển khai đào tạo các học phần; đầu tư phát triển thêm các chương trình đào tạo mới, đặc sắc, có tính liên ngành, liên kết, có thể xã hội hoá thu học phí cao; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá;

(iv). Cần tập trung đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, chương trình dạy học, học liệu và kiểm tra đánh giá đối với loại hình đào tạo từ xa, lưu ý đối với đào tạo từ xa truyền thống và chuẩn bị cho phát triển mạnh đào tạo e-learning; tăng quy mô đào tạo sau đại học tương ứng với các điều kiện đảm bảo chất lượng; tăng cường công nghệ hóa việc quản lý đào tạo dùng chung cho các hình thức đào tạo, các bậc học; tinh gọn hóa các bộ phận quản lý để tăng tính hiệu quả; tổ chức xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi, đề thi một cách khoa học, quy chuẩn; hoàn thiện hệ thống khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động giảng dạy, về mức độ đáp ứng công việc sau tốt nghiệp của người học và có cơ chế sử dụng hiệu quả các kết quả khảo sát để cải tiến các hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo;

(v). Cần có giải pháp thực hiện triệt để tự chủ về đội ngũ theo quy định của Chính phủ; xây dựng chiến lược, lộ trình phát triển đội ngũ với các chỉ số thực hiện cụ thể; đảm bảo việc quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định; có cơ chế khuyến khích tăng đội ngũ cán bộ có trình độ cao, nhất là đối với các ngành đào tạo thế mạnh; điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh nhằm đảm bảo tỷ lệ sinh viên trên giảng viên đáp ứng quy định; tăng cường kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ để tạo sự gắn kết chặt chẽ hơn, thể hiện được sự chủ động và hỗ trợ hiệu quả cho các đơn vị đào tạo trong quá trình triển khai các hoạt động;

(vi). Cần tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra giám sát việc thực hiện quản lý, hỗ trợ người học; tăng cường công tác đảm bảo chất lượng và cố vấn học tập; có cơ chế phối hợp, giám sát và có các biện pháp đảm bảo an toàn cháy nổ, vệ sinh môi trường; đẩy nhanh đầu tư xây dựng dự án nhà thi đấu đa năng và cơ sở vật chất; tăng cường các hoạt động, hỗ trợ đào tạo kỹ năng mềm, ngoại ngữ, tin học, tăng cường kết nối doanh nghiệp, đa dạng hóa các hoạt động kết nối; tạo điều kiện tiếp cận dễ dàng hơn với cơ sở dữ liệu mở phục vụ học tập cho người học, đặc biệt là người học hệ đào tạo từ xa; triển khai đồng bộ việc lấy ý kiến đánh giá về chất lượng đào tạo trước khi tốt nghiệp, về hoạt động giảng dạy khi kết thúc môn học;

(vii). Cần xây dựng và ban hành chiến lược phát triển hoạt động khoa học công nghệ, kế hoạch dài hạn, trung hạn với các định hướng nghiên cứu trọng tâm và các chỉ số thực hiện phù hợp; cụ thể hóa thành các kế hoạch nhiệm vụ hàng năm; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện để có căn cứ điều chỉnh cho phù hợp; có giải pháp tích cực để tăng tỷ lệ cán bộ giảng viên và người học thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định; thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, có định hướng nghiên cứu và chính sách đầu tư thích hợp để

khẳng định tính dẫn dắt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và nghiên cứu, thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0;

(viii). Cần xây dựng kế hoạch tổng thể đoàn ra đoàn vào hàng năm để tăng tính chủ động về kinh phí và tăng hiệu quả cho hoạt động hợp tác quốc tế; rà soát, cập nhật các quy định cho phù hợp với Đề án tự chủ để khuyến khích, phát huy tối đa nội lực nhằm phát triển hợp tác quốc tế trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0; có cơ chế và biện pháp tích cực, đầu tư thích hợp hơn cho nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, tăng cường năng lực cán bộ, xây dựng các chương trình hợp tác đào tạo với các đối tác quốc tế, các dự án quốc tế có tầm cỡ cao hơn;

(ix). Cần khẩn trương đầu tư cho học liệu đáp ứng đầy đủ yêu cầu học tập và nghiên cứu đối với các ngành đào tạo; rà soát hệ thống giáo trình chuẩn đổi với đào tạo từ xa, lưu ý đổi với hệ thống bài tập thực hành, kiểm tra đánh giá; khẩn trương, tích cực quy hoạch tổng thể về cơ sở vật chất và sớm đưa vào sử dụng để đảm bảo đủ diện tích làm việc, học tập, sinh hoạt chuyên môn, luyện tập văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tăng cường đầu tư hệ thống phòng học đa phương tiện với các trang thiết bị hiện đại, đồng bộ tương ứng với các điều kiện về an ninh, an toàn cháy nổ, quản lý hóa chất và xử lý sau thí nghiệm phù hợp với một trường đại học trực tuyến;

(x). Cần hoàn chỉnh quy trình lập kế hoạch tài chính; có kế hoạch, chiến lược phát triển, đa dạng hóa các nguồn thu, đặc biệt cần tìm các giải pháp tăng thu từ đào tạo chất lượng cao, đào tạo liên kết quốc tế và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; cập nhật, điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với quy định hiện hành; ban hành quy định đánh giá kết quả công tác, đánh giá KPI đối với người lao động để làm cơ sở cho phân bổ tài chính và trả thu nhập tăng thêm.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Viện cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội tư vấn cho Viện Đại học Mở Hà Nội thực hiện một số giải pháp cải tiến chất lượng, đặc biệt trong quản trị đại học. Sau 01 năm kể từ khi được công nhận chất lượng, Viện cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng (đặc biệt lưu ý đổi với các tiêu chuẩn 1, 2, 5, 7 và 9) gửi cho Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Viện cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. 